

- ① Hướng dẫn cách viết Phiếu Xác Nhận cho khoản trợ cấp 100.000 yên dành cho các hộ gia đình chỉ chịu mức thuế cư trú bình quân cố định

提出

A面

【ベトナム語】

- ① 住民税均等割のみ課税世帯への給付金（10万円）
確認書の書き方

静岡市長 難波喬司 

物価高騰重点支援給付金支給のお知らせ

令和5年度の住民税の課税状況に基づき、支給対象者に該当すると想定されるため、以下のとおり支給額等をお知らせします。

静岡市物価高騰重点支援給付金

住民税均等割のみ課税世帯

確認書

提出期限:令和6年6月30日(日)
(当日消印有効)

1

確認事項

給付金額（1世帯につき）

100,000円

右の二次元コードをスマートフォン等で読み取ることによって電子申請ができます。この場合は郵送での提出は不要です。



【Các mục xác nhận】

- ① Không ai trong hộ gia đình là người phải chịu thuế cư trú biến động theo Thu nhập cho năm 2023 (Reiwa 5).
※ Những người có thu nhập chịu thuế nhưng không khai thuế thì không là đối tượng nhận khoản trợ cấp này.
- ② Tất cả thành viên trong hộ gia đình đều không phải là người phụ thuộc của bất kỳ người thân nào khác đang nộp thuế.
- Nếu bạn đáp ứng cả hai điều kiện ① và ②, xin hãy điền ngày xác nhận, tên chủ hộ và số điện thoại ở dưới đây.

上記の①及び②の 両方に当てはまる場合 → 署名又は記名してください。

私は、同封の案内の内容を了承するとともに、上記の①及び②に該当することで間違いありません。

確認日	令和 年 月 日	氏世帯名主	フリガナ
			日中の連絡先 () -

2

給付金取方法

Ngày xác nhận
(ngày ghi)

る金融機
を記入し、

Số điện thoại liên lạc ban ngày

Tên chủ hộ

・B面記入例の表記と異なっていますが、問題はありません。裏面へお進みください。

裏面 (D): Xin điền thông tin tài khoản ngân hàng.

Hãy điền cả Mặt A và Mặt D, và đính kèm bản sao giấy tờ tùy thân và sổ tài khoản ngân hàng (hoặc bản sao thẻ ATM nếu không có sổ tài khoản).

裏面へ続く

静岡県物価高騰重点支援給付金 確認書

D 面

Loại tài khoản:
 1. Tài khoản tiền gửi thông thường
 2. Tài khoản vãng lai

3 指定する金融機関口座

- 金融機関口座を記入し、「本人確認書類の写し(コピー)・金融機関口座の
- ※ A面①「世帯主」以外の方の金融機関口座を記入した場合、必ず④に記入し
- 金融機関の口座をお持ちでない方は、コールセンターまでお問い合わせください。

預金種目 1.普通 2.当座		口座名義人(カタカナ) Tên chủ tài khoản (Katakana)	
支店コード(店番号) ※ゆうちょ銀行以外	口座番号 ※ゆうちょ銀行以外	支店コード(店番号) ※ゆうちょ銀行	口座番号 ※ゆうちょ銀行

Ký hiệu (kigo) ★ ※ Ngân hàng Yucho	Mã chi nhánh (số chi nhánh) ※ Ngân hàng khác	Số tài khoản ※ Ngân hàng khác ngoài Yucho	Số (bango) ★ ※ Ngân hàng Yucho
---------------------------------------	---	--	-----------------------------------

下記の者を代理人と認め、物価高騰重点支援給付金の確認・受給を委任します。

代理人氏名(名称) (署名又は記名をしてください)	フリガナ	代理人住所(所在地)	〒 - - 〇〇の連絡先() -
代理人生年月日	年 月 日	世帯主との関係	<input type="radio"/> 同一世帯 <input type="radio"/> 法定代理人 <input type="radio"/> その他(続柄)

※Chỉ điền nếu người khác ngoài chủ hộ làm thủ tục xác nhận và nhận trợ cấp.
 Nếu người đại diện làm thủ tục xác nhận và nhận trợ cấp, hãy điền tên, địa chỉ, ngày tháng năm sinh và mối quan hệ với chủ hộ của người đại diện, và đính kèm bản sao giấy tờ tùy thân của người đại diện.
 Nếu bạn có vấn đề nào không rõ về người đại diện, hãy gọi cho trung tâm cuộc gọi của chúng tôi để được giải đáp.

記入例 「黒色のボールペン」ではっきりと正確にご記入ください。消せるタイプのペンや鉛筆は、使用しないでください。

4 A面①の代理人が確認・受給を行う場合

- 下記に記入をしてください。世帯主の配偶者・親・子等であっても代理人となります。
- 世帯主との関係が「その他」の場合は、カッコ内に関係をご記入ください。また、下表の添付書類を同封してください。

下記の者を代理人と認め、物価高騰重点支援給付金の確認・受給を委任します。

代理人氏名(名称) (署名又は記名をしてください)	フリガナ	代理人住所(所在地)	世帯主氏名 (署名又は記名をしてください)
代理人生年月日	昭和〇〇年 〇〇月 〇〇日	〒 420 - XXXX 日中の連絡先 (054) 221 - XXXX	静岡 太郎
静岡 花子		静岡市葵区XXXX	
		世帯主との関係	<input type="radio"/> 同一世帯 <input type="radio"/> 法定代理人 <input checked="" type="radio"/> その他(続柄)

世帯主との関係が「その他」の場合、必ず続柄(妹・弟・長女・長男等)をご記入願います。

②-1 Cách viết đơn đăng ký tiền trợ cấp bổ sung cho trẻ em (50,000 yên)

※(2-③) Có thông tin ngân hàng nhận tiền

提出

A面

【ベトナム語】

②-1 子ども加算給付金（5万円）の確認書の書き方

※（2-③）振込先口座記載有り

静岡市長 難波喬司



物価高騰重点支援給付金支給のお知らせ

令和5年度の住民税の課税状況に基づき、支給対象者に該当すると想定されるため、以下のとおり支給額等をお知らせします。

静岡市物価高騰重点支援給付金

子ども加算

確認書

提出期限:令和6年6月30日(日)
[当日消印有効]

1 確認事項

子ども加算（児童1人につき） 50,000円

右の二次元コードをスマートフォン等で読み取ることでも電子申請ができます。この場合は郵送での提出は不要です。



【Các mục cần xác nhận】 Thông tin đang nuôi dưỡng (đang sinh hoạt trong cùng một thu nhập) trẻ được ghi dưới mục này với 【Đối tượng trẻ tính thêm】 là chính xác. Người xác nhận hãy ghi ngày xác nhận, tên chủ hộ, số điện thoại bên dưới đây.

	加算対象児童氏名	生年月日		加算対象児童氏名	生年月日
1			6		
2			7		
3			8		
4			9		
5					

Ngày xác nhận (Ngày ghi đơn)

Số điện thoại có thể liên lạc được vào ban ngày

Tên chủ hộ

私は封の案内の内容を了承するとともに、上 当することでお ありません。

確認日 令和 年 月 日 氏世帯主 フリガナ 日中の連絡先 ()

2 給付金

Nếu chấp nhận tài khoản ngân hàng nhận tiền là tài khoản ghi ở đây hãy đánh dấu [✓] bên cạnh ③. Kết thúc tại mặt ④.

[受取方法]

① チェック欄

金融機関名: 預金種目: 口座番号: 9999***

② チェック欄

新たに指定する金融機関□座への振込を希望

世帯主本人が確認した場合は、これで終了です。記載内容を確認し、郵送してください。

裏面 D面 ③へ

Trong trường hợp muốn chuyển tiền vào ngân hàng khác với ①, đánh dấu [✓] bên cạnh ②, ghi thông tin ngân hàng vào mặt sau (mặt D)

Trẻ sinh sau ngày 2 tháng 12 năm 2023 cũng là đối tượng nhận tiền hỗ trợ, nhưng sẽ phải đăng ký riêng trước ngày hết hạn (ngày 30 tháng 6 năm 2024)

Vui lòng liên lạc đến trung tâm hỗ trợ (ĐT: 0120-762-458)

3 指定する金融機関口座

- 金融機関口座を記入し、「本人確認書類の写し(コピー)・金融機関口座の写し(コピー)」を添付してください。
- ※ A面①「世帯主」以外の方の金融機関口座を記入した場合、必ず④に記入してください。
- 金融機関の口座をお持ちでない方は、コールセンターまでお問い合わせください。

- Loại tiền gửi
- 1- Thông thường (Futsu)
 - 2- Vãng lai (Touza)

金融機関名		預金種目	口座名義人(カタカナ)
Tên ngân hàng		①普通 ②当座	Tên chủ tài khoản (Katakana)
支店コード(店番号) ※ゆうちょ銀行以外		口座番号 ※ゆうちょ銀行以外	
記号★ ※ゆうちょ銀行		番号★ ※ゆうちょ銀行	

Ký hiệu (Kigo)★ ※Ngân hàng Yucho	Mã chi nhánh (Mã số chi nhánh) ※Trừ ngân hàng	Số thẻ ※Trừ ngân hàng Yucho	Số (Bango)★ ※Ngân hàng Yucho
--	--	-----------------------------------	------------------------------------

下記の者を代理人と認め、物価高騰重点支援給付金の確認・受給を委任します。

代理人氏名(名称) (署名又は記名をしてください)		フリガナ	代理人住所(所在地)	〒 - - 口中の連絡先 () - -	世帯主氏名 (署名又は記名をしてください)
代理人生年月日	年 月 日	世帯主との関係	<input checked="" type="radio"/> 同一世帯 <input type="radio"/> 法定代理人 <input type="radio"/> その他(続柄:)		

※Chỉ trường hợp người đại diện cho chủ hộ xác nhận và nhận tiền hỗ trợ cần ghi. Trường hợp người đại diện xác nhận và nhận tiền hỗ trợ đăng ký, cần ghi họ tên, địa chỉ, ngày tháng năm sinh, quan hệ với chủ hộ, copy và đính kèm bản sao xác nhận thông tin cá nhân của người đại diện. Nếu có bất kỳ thắc mắc gì liên quan đến người đại diện, vui lòng liên lạc đến tổng đài hỗ trợ.

記入例 「黒色のボールペン」ではっきりと正確にご記入ください。消せるタイプのペンや鉛筆は、使用しないでください。

Đối với người điền thông tin ngân hàng mới ở mặt D, vui lòng đính kèm bản sao giấy tờ tùy thân và bản sao sổ ngân hàng (Nếu không có sổ ngân hàng có thể thay thế bằng bản sao thẻ ngân hàng).

代理人氏名(名称) (署名又は記名をしてください)	フリガナ シズオカ ハナコ 静岡 花子	代理人住所(所在地)	静岡市葵区XXXX 〒 420 - XXXX 口中の連絡先 (054) 221 - XXXX	世帯主との関係	<input checked="" type="radio"/> 同一世帯 <input type="radio"/> 法定代理人 <input checked="" type="radio"/> その他(続柄: 妹)
代理人生年月日	昭和00年 00月 00日				

世帯主との関係が「その他」の場合、必ず続柄(妹・弟・長女・長男等)をご記入願います。

②-2 Cách viết thư xác nhận trợ cấp bổ sung cho trẻ em (50.000 yên)

※Không thể hiện tài khoản đích

提出

A面

【ベトナム語】

②-2 子ども加算給付金（5万円）の確認書の書き方

※振込先口座記載無し

静岡市長 難波喬司



物価高騰重点支援給付金支給のお知らせ

令和5年度の住民税の課税状況に基づき、支給対象者に該当すると想定されるため、以下のとおり支給額等をお知らせします。

静岡市物価高騰重点支援給付金

子ども加算

確認書

提出期限:令和6年6月30日(日)
[当日消印有効]

1

確認事項

子ども加算 (児童 1 人につき) **50,000円**

右の二次元コードをスマートフォン等で読み取ることにより電子申請ができます。この場合は郵送での提出は不要です。



【Nội dung xác nhận】 Trẻ được liệt kê dưới đây là trẻ thuộc đối tượng được nhận trợ cấp bổ sung và cũng là người phụ thuộc (cùng sinh kế). Sau khi xác nhận, vui lòng điền ngày xác nhận, họ và tên của chủ hộ, số điện thoại vào bên dưới.

	加算対象児童氏名	生年月日		加算対象児童氏名	生年月日
1			6		
2			7		
3			8		
4			9		
5					

Ngày xác nhận
(Ngày điền thông tin)

Số điện thoại có thể liên lạc
trong ngày

Họ và tên của
chủ hộ

私は、前記の案内の内容を了承するとともに、上記の事項に虚偽の記載をしないことと申す。署名又は記名してください。

確認日 令和 年 月 日 氏世帯名主 フリガナ 日中の連絡先 () -

2

給付金受取方法

- ・裏面「D面③指定する金融機関口座」に記入が必要です。
- ・裏面「D面③」に口座を記入し、本人確認書類の写し(コピー)、通帳の写し(コピー)を同封してください。
- ・B面記入例の表記と異なっていますが、問題はありません。裏面へお進みください。

Vui lòng điền số tài khoản ngân hàng ở mặt sau (mặt D), gửi kèm bản copy giấy tờ tùy thân, bản copy sổ ngân hàng (nếu không có sổ ngân hàng thì gửi bản copy thẻ ngân hàng)

Trẻ sinh từ ngày 2 tháng 12 năm 2023 trở đi cũng thuộc đối tượng nhận trợ cấp, tuy nhiên cần phải nộp đơn đăng ký riêng trước hạn nộp (ngày 30 tháng 6 năm 2024).

Vui lòng liên hệ tổng đài (SĐT : 0120-762-458)

3 指定する金融機関口座

- 金融機関口座を記入し、「本人確認書類の写し(コピー)・金融機関口座の写し」を同封してください。
- ※ **A面①「世帯主」以外の方の金融機関口座を記入した場合、必ず④に記入してください。**
- 金融機関の口座をお持ちでない方は、コールセンターまでお問い合わせください。

Loại tiền gửi
1. Thông thường
2. Vãng lai

金融機関名	預金種目	口座名義人(カタカナ)
Tên ngân hàng	①普通 ②当座	Tên chủ tài khoản (Katakana)
支店コード(店番号) ※ゆうちょ銀行以外	口座番号 ※ゆうちょ銀行以外	
記号★ ※ゆうちょ銀行	支店番号 ※ゆうちょ銀行	

4 Ký hiệu (kigo)★
※Ngân hàng Yucho

Mã chi nhánh (mã số chi nhánh)
※Ngoại trừ ngân hàng Yucho

Số tài khoản
※Ngoại trừ ngân hàng Yucho

Số ★
※Ngân hàng Yucho

下記の者を代理人と認め、物価高騰重点支援給付金の確認・受給を委任します。

世帯主氏名 (署名又は記名をしてください)

代理人記入欄	フリガネ	代理人住所(所在地)	〒	-	口中の連絡先()	-
	代理人氏名(名称) (署名又は記名をしてください)					
	代理人生年月日	年 月 日	世帯主との関係	同一世帯	法定代理人	その他(続柄)

※Chỉ điền trong trường hợp người xác nhận/ nhận trợ cấp là người đại diện, không phải chủ hộ.
Trường hợp người đại diện xác nhận/ nhận trợ cấp, vui lòng điền Họ và tên/ Địa chỉ/ Ngày tháng năm sinh/ Mối quan hệ với chủ hộ, đồng thời gửi kèm bản copy giấy tờ tùy thân, v.v. của người đại diện.
Vui lòng liên hệ với tổng đài của chúng tôi nếu có thắc mắc về người đại diện.

記入例 「黒色のボールペン」ではっきりと正確にご記入ください。消せるタイプのペンや鉛筆は、使用しないでください。

4 A面①の代理人が確認・受給を行う場合

- 下記に記入をしてください。世帯主の配偶者・親・子等であっても代理人となります。
- 世帯主との関係が「その他」の場合は、カッコ内に関係をご記入ください。また、下表の添付書類を同封してください。

下記の者を代理人と認め、物価高騰重点支援給付金の確認・受給を委任します。

世帯主氏名 静岡 太郎 (署名又は記名をしてください)

代理人記入欄	フリガネ シズオカ ハナコ	代理人住所(所在地)	静岡市葵区XXXX
	代理人氏名(名称) (署名又は記名をしてください)		〒 420 - XXXX 口中の連絡先(054) 221 - XXXX
	代理人生年月日	昭和00年 00月 00日	世帯主との関係 同一世帯 法定代理人 その他(続柄: 妹)

世帯主との関係が「その他」の場合、必ず続柄(妹・弟・長女・長男等)をご記入願います。